

BẢNG TỔNG HỢP
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Ban hành kèm theo Phương án số: 83 /PA-UBND ngày 07 /8/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu	Điểm Trườn g					
1	Phường Tam Thanh	MN	3	2	Sáp nhập Trường Mầm non Hoa Hồng và Trường Mầm non Hoa Hướng Dương thành Trường Mầm non Tam Thanh. Giữ nguyên Trường Mầm non Hoa Sữa; Sáp nhập Trường Tiểu học Hoàng Đồng và Trường Tiểu học Lê Văn Tám thành Trường Tiểu học Hoàng Đồng. Giữ nguyên Trường Tiểu học Tam Thanh; Sáp nhập Trường THCS Tam Thanh và Trường THCS Hoàng Đồng thành Trường THCS Tam Thanh.	MN	2	1	2	-1	38%	CBQL	7	Mô hình 1
		TH	3	2		TH	2	1	2	-1		GV	0	
		THCS	2			THCS	1	1	0	-1		Kế toán	2	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	4		Tổng	5	3	4	-3		Tổng	9	
2	Phường Lương Văn Tri	MN	3	1	Sáp nhập Trường Mầm non 8-3, Trường Mầm non 19-5 và Trường Mầm non Quảng Lạc thành Trường Mầm non Lương Văn Tri. Sáp nhập Trường Tiểu học Chi Lăng và Trường Tiểu học Quảng Lạc thành Trường Tiểu học Lương Văn Tri. Sáp nhập Trường THCS Chi Lăng và THCS Quảng Lạc thành Trường THCS Lương Văn Tri.	MN	1	2	1	-2	57%	CBQL	10	Mô hình 1
		TH	2	1		TH	1	1	1	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	4	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	2		Tổng	3	4	2	-4		Tổng	14	
3	Phường Kỳ Lừa	MN	8	6	Sáp nhập Trường Mầm non 1-6 và Trường Mầm non 17-10 thành Trường Mầm non Kỳ Lừa. Sáp nhập Trường Mầm non Hợp Thành, Trường Mầm non Cao Lộc và Trường Mầm non Hoa Đào thành Trường Mầm non Hoa Đào. Sáp nhập Trường Mầm non Gia Cát và Trường Mầm non Tân Liên thành Trường Mầm non Bắc Nga. Sáp nhập Trường Tiểu học Hợp Thành và Trường Tiểu học Cao Lộc thành Trường Tiểu học Kỳ Lừa. Sáp nhập Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc và Trường Tiểu học Tân Liên thành Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc. Sáp nhập Trường THCS Gia Cát và Trường THCS Tân Liên thành Trường THCS Kỳ Lừa.	MN	4	2	4	-4	41%	CBQL	16	Mô hình 1
		TH	5	5		TH	3	2	1	-2		GV	0	
		THCS	4	0		THCS	3	1	0	-1		Kế toán	4	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	1	
		Tổng	17	11		Tổng	10	5	5	-7		Tổng	21	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu	Điểm Trườn g			CBQL		GV, NV
4	Phường Đông Kinh	MN	4	0	Sáp nhập Trường Mầm non Liên Cơ và Trường Mầm non 2-9 thành Trường Mầm non 2-9. Sáp nhập Trường Tiểu học Kim Đồng và Trường Tiểu học Đông Kinh thành Trường Tiểu học Đông Kinh. Sáp nhập Trường Tiểu học Mai Pha và Trường Tiểu học Yên Trạch thành Trường Tiểu học Mai Pha. Sáp nhập Trường THCS Vĩnh Trại và Trường THCS Đông Kinh thành Trường THCS Vĩnh Trại. Sáp nhập Trường THCS Mai Pha và Trường THCS Yên Trạch thành Trường THCS Mai Pha.	MN	3	1	0	-1	38%	CBQL	10	Mô hình 1
		TH	3	2		0	-2	GV	0					
		THCS	2	2		0	-2	Kế toán	5					
		TH&T HCS	0	0		0	0	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	13	0		Tổng	8	5	0	-5		Tổng	15	
5	Xã Thất Khê	MN	5	1	Sáp nhập Trường Mầm non Chí Minh với Trường Mầm non Chi Lăng thành Trường Mầm non Chi Lăng Sáp nhập Trường Mầm non Đại Đồng với Trường Mầm non Hoa Hồng thành Trường Mầm non Hoa Hồng Tách cấp Tiểu học của Trường TH,THCS Đại Đồng II để sáp nhập vào Trường Tiểu học Đại Đồng thành Trường Tiểu học Đại Đồng Tách cấp THCS của Trường TH,THCS II để sáp nhập vào Trường THCS Đại Đồng thành Trường THCS Đại Đồng Tách cấp Tiểu học của Trường PTDTBT, TH&THCS Chí Minh để sáp nhập vào Trường Tiểu học Chí Lăng thành Trường Tiểu học Chí Lăng Tách cấp THCS của Trường PTDTBT,TH&THCS Chí Minh để sáp nhập vào Trường THCS Chí Lăng thành Trường THCS Chí Lăng	MN	3	2	1	-2	31%	CBQL	5	Mô hình 1
		TH	3	2		1	0	GV	3					
		THCS	3	2		0	0	Kế toán	3					
		TH&T HCS	2	0		-2	Văn thư, Thủ quỹ	0						
		Tổng	13	2		Tổng	9	6	2	-4		Tổng	11	
	Xã	MN	1	6	Sáp nhập Trường PTDTBT TH, THCS Đoàn Kết và Trường PTDTBT TH, THCS Khánh Long thành Trường PTDTBT TH, THCS Đoàn Kết Sáp nhập Trường PTDTBT TH, THCS Cao Minh và Trường PTDTBT TH, THCS Vĩnh Tiến thành Trường PTDTBT TH, THCS Cao Minh	MN	1	0	5	0		CBQL	3	
		TH	0	0		0	0	GV	0					
		THCS	0	0		0	0	Kế toán	2					
		TH&T HCS	4	3		TH&T HCS	2	2	3	-2		Văn thư, Thủ quỹ	2	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường g chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
6	Xã Đoàn Kết	Tổng	5	9	PTDTBT TH, THCS Vĩnh Tiên thành Trường PTDTBT TH, THCS Cao Minh Tách cấp học Mầm non khỏi các Trường liên cấp (cấp Mầm non của Trường PTDTBT TH, THCS Khánh Long và Trường PTDTBT TH, THCS Cao Minh) về Trường Mầm non Đoàn Kết quản lý; đồng thời tiếp nhận điểm Trường Mầm non Vĩnh Tiên từ xã Tân Tiến về Trường Mầm non Đoàn Kết quản lý.	Tổng	3	2	8	-2	40%	Tổng	7	Mô hình 2
7	Xã Tân Tiến	MN	2	3	Sáp nhập Trường Mầm non Tân Tiến và Trường Mầm non Kim	MN	1	1	2	-1	38%	CBQL	4	Mô hình 2
		TH	2	2	Đồng thành Trường Mầm non Tân Tiến. Chuyển điểm trường	TH	0	0	0	-2		GV	0	
		THCS	2	0	Mầm non Vĩnh Tiên thuộc trường Mầm non Tân Tiến sang	THCS	0	0	0	-2		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2	0	UBND xã Đoàn Kết. Sáp nhập Tiểu học Kim Đồng và THCS Kim Đồng thành Trường	TH&T HCS	4	2	2	2		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	5	TH&THCS Kim Đồng. Sáp nhập Tiểu học Tân Tiến và THCS Tân Tiến thành Trường	Tổng	5	3	4	-3		Tổng	7	
		TH&THCS Tân Tiến.												
8	Xã Tràng Định	MN	3	4	Sáp nhập Trường Mầm non Hùng Việt vào Trường Mầm non	MN	2	1	4	-1	38%	CBQL	2	Mô hình 2
		TH	1	0	Hùng Sơn, thành Trường Mầm non Hùng Sơn.	TH	0	0	0	-1		GV	0	
		THCS	1	0	Sáp nhập Trường Tiểu học Đề Thám vào Trường THCS Đề	THCS	0	0	0	-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	3	2	Thám, thành TH&THCS Đề Thám. Sáp nhập Trường Tiểu học, THCS Hùng Việt vào Trường Tiểu	TH&T HCS	3	2	2	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	6	học, THCS Hùng Sơn, thành TH&THCS Hùng Sơn.	Tổng	5	3	6	-3		Tổng	5	
		MN	4	3	Sáp nhập Trường THCS Tri Phương, Trường THCS Quốc	MN	2	0	0	-2		CBQL	4	
		TH	3	3	Khánh, Trường TH&THCS Đội Cấn, với một phần học sinh,	TH	2	0	0	-1		GV	4	
		THCS	2	0	CBQL, GV, NV của 03 Trường TH Tri Phương, Trường TH	THCS	0	0	0	-2		Kế toán	2	
		TH&T HCS	1	0	Khánh Hòa, Trường TH Quốc Khánh thành Trường PTNT	TH&T HCS	1	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
					TH&THCS Quốc Khánh (thực hiện theo Phương án số 66/PA-									

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
9	Xã Quốc Khánh	Tổng	10	6	UBND). Giữ nguyên Trường TH Tri Phương. Sáp nhập Trường TH Khánh Hòa vào Trường TH Quốc Khánh thành Trường TH Quốc Khánh (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND). Sáp nhập Trường Mầm non Phi Mỹ với Trường Mầm non Tri Phương thành Trường Mầm non Tri Phương. Sáp nhập Trường Mầm non An Khuyến với Trường Mầm non Quốc Khánh thành Trường Mầm non Quốc Khánh.	Tổng	5	0	0	-5	50%	Tổng	10	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
10	Xã Kháng Chiến	MN	3	2	Sáp nhập Trường MN Trung Thành với Trường MN Tân Minh thành Trường MN Tân Minh. Sáp nhập Trường TH&THCS Kháng Chiến, Trường PTDTBT TH&THCS Trung Thành, Trường PTDTBT TH&THCS Tân Minh thành Trường PTNT TH&THCS Kháng Chiến	MN	2	1	2	-1	50%	CBQL	7	Mô hình 2
		TH	0	0		TH	0	0	0	GV		15		
		THCS	0	0		THCS	0	0	0	Kế toán		2		
		TH&T HCS	3	2		TH&T HCS	1	0	0	-2		Văn thư, Thủ quỹ	2	
		Tổng	6	4		Tổng	3	1	2	-3		Tổng	26	
11	Xã Quốc Việt	MN	2	2	Sáp nhập Trường Mầm non Quốc Việt và Mầm non Đào Viên thành Trường Mầm non Quốc Việt. Sáp nhập Trường Tiểu học Đào Viên, Tiểu học Quốc Việt, THCS Đào Viên và học sinh khối THCS của Trường THCS&THPT Bình Độ thành Trường PTNT TH&THCS Quốc Việt	MN	1	1	2	-1	60%	CBQL	2	Mô hình 2
		TH	2	2		TH	0	0	0	-2		GV	1	
		THCS	1	0		THCS	0	0	0	-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	1	0	0	1		Văn thư, Thủ quỹ	2	
		Tổng	5	4		Tổng	2	1	2	-3		Tổng	8	
		MN	4	5	Sáp nhập Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ và Trường Mầm Mông Ân thành Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ Sáp nhập Trường Mầm non Bình Gia và Trường Mầm non Tô Hiệu thành Trường Mầm non Bình Gia Sáp nhập Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ với cấp Tiểu học của	MN	2	2	4	-2		CBQL	7	
		TH	3	1		TH	2	2	2	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	2	1	0	0		Kế toán	3	
		TH&T HCS	1	3		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
12	Xã Bình Gia	Tổng	10	9	Sáp nhập Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ với cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Mông Ân thành Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ Sáp nhập Trường Tiểu học Tô Hiệu với Trường Tiểu học Bình Gia thành Trường Tiểu học Bình Gia Sáp nhập Trường THCS Hoàng Văn Thụ với cấp THCS của Trường TH&THCS Mông Ân thành Trường THCS Hoàng Văn Thụ Giữ nguyên không sắp xếp đồng thời đổi tên Trường THCS Tô Hiệu thành Trường THCS Bình Gia.	Tổng	6	5	6	-4	40%	Tổng	10	Mô hình 1
13	Xã Tân Văn	MN	3	8	Sáp nhập Trường Mầm non: Bình La, Tân Văn, Hồng Thái thành Trường Mầm non Tân Văn. Sáp nhập Trường TH Tân Văn và THCS Tân Văn thành Trường TH&THCS Tân Văn.	MN	1	2	5	-2	43%	CBQL	4	Mô hình 2
		TH	1	2		TH	0	0	0	-1		GV	3	
		THCS	1	0		THCS	0	0	0	-1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	2	7		TH&T HCS	3	1	6	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	17		Tổng	4	3	11	-3		Tổng	7	
14	Xã Hồng Phong	MN	2	0	Sáp nhập Trường THCS Minh Khai với Trường PTDTBT THCS Hồng Phong thành Trường PTDTBT THCS Hồng Phong. Sáp nhập Trường Tiểu học Minh Khai với Trường PTDTBT Tiểu học Hồng Phong thành Trường PTDTBT Tiểu học Hồng Phong. Sáp nhập Trường Mầm non Minh Khai với Trường Mầm non Hồng Phong thành Trường Mầm non Hồng Phong. Giải thể điểm Trường Phiêng Nưa; chuyển học sinh về học tại điểm Trường Nà Nền và đổi tên điểm Trường Nà Nền thành điểm Trường Nà Nưa của Trường Mầm non Hồng Phong. Giải thể điểm Trường Phiêng Nưa; chuyển học sinh về học tại điểm Trường Nà Nền và đổi tên điểm Trường Nà Nền thành điểm Trường Nà Nưa của Trường Tiểu học Hồng Phong.	MN	1	1	0	-1	50%	CBQL	6	Mô hình 1
		TH	2	0		TH	1	1	0	-1		GV	6	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	3	
		Tổng	6	0		Tổng	3	3	0	-3		Tổng	18	
15	Xã Hoa Thám	MN	2	4	Sáp nhập Trường Mầm non Hoa Thám với Trường Mầm non Hưng Đạo thành Trường Mầm non Hoa Thám Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Hưng Đạo với Trường PTDTBT Tiểu học Hoa Thám thành Trường PTDTBT Tiểu học Hoa Thám	MN	1	1	4	-1	50%	CBQL	6	Mô hình 1
		TH	2	4		TH	1	1	3	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	2	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm						
		Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu						Điểm Trường				
		Tổng	6	8	Sáp nhập Trường Trường PTDTBT THCS Hưng Đạo với Trường PTDTBT THCS Hoa Thám thành Trường PTDTBT THCS Hoa Thám.	Tổng	3	3	7	-3		Tổng	8	
16	Xã Quý Hòa	MN	2	1	Sáp nhập Trường Mầm non vĩnh Yên với Trường MN Quý Hòa thành Trường MN Quý Hòa. Sáp nhập Trường PTDTBT TH&THCS Vĩnh Yên với Trường PTDTBT TH&THCS Quý Hòa Thành Trường PTDTBT TH&THCS Quý Hòa	MN	1	1	1	-1	50%	CBQL	1	Mô hình 2
		TH	0	0		TH	0	0	0	0		GV	0	
		THCS	0	0		THCS	0	0	0	0		Kế toán	0	
		TH&T HCS	2	1		TH&T HCS	1	1	1	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	4	2		Tổng	2	2	2	-2		Tổng	1	
17	Xã Thiện Hòa	MN	2	6	Sáp nhập Trường Mầm non Thiện Hòa và Trường Mầm non Yên Lỗ thành Trường Mầm non Thiện Hòa. Sáp nhập Trường sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Tân Tiến và Trường PTDTBT Tiểu học Yên Lỗ thành Trường PTDTBT Tiểu học Yên Lỗ. Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Thiện Hòa và Trường PTDTBT THCS Yên Lỗ thành Trường PTDTBT THCS Thiện Hòa.	MN	1	1	6	-1	43%	CBQL	6	Mô hình 1
		TH	3	6		TH	2	1	6	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	2	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	12		Tổng	4	3	12	-3		Tổng	8	
18	Xã Thiện Thuật	MN	2	10	Sáp nhập Trường PTDTBT TH Quang Trung và Trường PTDTBT THCS Quang Trung thành Trường PTDTBT TH&THCS Quang Trung Sáp nhập Trường PTDTBT TH Thiện Thuật và Trường PTDTBT THCS Thiện Thuật thành Trường PTDTBT TH&THCS Thiện Thuật	MN	2	0	7	0	33%	CBQL	5	Mô hình 2
		TH	2	8		TH	0	0	0	-2		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	0	0	0	-2		Kế toán	2	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	2	2	8	2		Văn thư, Thủ quỹ	2	
		Tổng	6	18		Tổng	4	2	15	-2		Tổng	9	
	Xã	MN	3	6	Sáp nhập Trường Mầm non Thiện Long, Trường Mầm non Hòa Bình và Trường Mầm non Tân Hòa để thành lập Trường Mầm non Thiện Long. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Long, Trường	MN	1	2	5	-2		CBQL	6	
		TH	2	4		TH	1	2	5	-1		GV	10	
		THCS	2	0		THCS	1	2	0	-1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	1	2		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường g chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
19	Thiện Long	Tổng	8	12	PTDTBT Tiểu học Hòa Bình và cấp Tiểu học thuộc Trường PTDTBT TH&THCS Tân Hòa để thành Trường PTDTBT Tiểu học Thiện Long. Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Thiện Long, Trường PTDTBT THCS Hòa Bình và cấp THCS thuộc Trường PTDTBT TH&THCS Tân Hòa thành Trường PTDTBT THCS Thiện Long.	Tổng	3	6	10	-5	63%	Tổng	16	Mô hình 1
20	Xã Bắc Sơn	MN	3	5	Sáp nhập Trường Mầm non Bắc Sơn, Trường Mầm non Bắc Quỳnh và Trường Mầm non Long Đống thành Trường Mầm non Bắc Sơn.	MN	1	2	2	-2	67%	CBQL	7	Mô hình 1
		TH	3	1		TH	1	2	1	-2		GV	0	
		THCS	3	0		THCS	1	2	0	-2		Kế toán	4	
		TH&T HCS			TH&T HCS	0	0	0	0	Văn thư, Thủ quỹ		0		
		Tổng	9	6	Sáp nhập Trường THCS Bắc Sơn, Trường THCS Bắc Quỳnh và Trường THCS Long Đống thành Trường THCS Bắc Sơn.	Tổng	3	6	3	-6		Tổng	11	
21	Xã Hưng Vũ	MN	2	5	Sáp nhập Trường Tiểu học Hưng Vũ, Trường Phổ thông dân tộc bán trú tiểu học 1 Trần Yên, Trường Phổ thông dân tộc bán trú tiểu học 2 Trần Yên thành Trường Tiểu học Hưng Vũ.	MN	2	0	5	0	43%	CBQL	4	Mô hình 1
		TH	3	6		TH	1	2	6	-2		GV	4	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	1	
		TH&T HCS	0	0	TH&T HCS	0	0	0	0	Văn thư, Thủ quỹ		0		
		Tổng	7	11	Sáp nhập Trường THCS Hưng Vũ và Trường THCS Trần Yên thành Trường THCS Hưng Vũ.	Tổng	4	3	11	-3		Tổng	9	
22	Xã Vũ Lăng	MN	4	4	Sáp nhập Trường Mầm non Vũ Lăng, Mầm non Chiêu Vũ thành Trường Mầm non Vũ Lăng. Sáp nhập Trường Mầm non Tân Hương, Mầm non Tân Lập thành Trường Mầm non Tân Hương.	MN	2	2	3	-2	45%	CBQL	6	Mô hình 2
		TH	3	3		TH	0	0		-3		GV	0	
		THCS	2			THCS	0	0		-2		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2		TH&T HCS	4	3	3	2	Văn thư, Thủ quỹ		0		
		Tổng	11	7	Sáp nhập Trường Tiểu học 1 Vũ Lăng, Tiểu học 2 Vũ Lăng, THCS Vũ Lăng thành Trường TH&THCS Vũ Lăng. Sáp nhập Trường Tiểu học Tân lập, THCS Tân Lập thành Trường TH&THCS Tân Lập. Giữ nguyên Trường TH&THCS Chiêu Vũ, Trường TH&THCS Tân Hương.	Tổng	6	5	6	-5		Tổng	9	
23	Xã Nhất	MN	3	9	Sáp nhập 3 Trường gồm Mầm non Tân Thành, Mầm non Nhất Tiến, Mầm non Nhất Hoà thành Trường Mầm non Nhất Hoà.	MN	1	2	9	-2	38%	CBQL	4	Kết hợp mô hình 1
		TH	2	10		TH	2	0	10	0		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	4	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
23	Xã Nhất Hoà	TH&T HCS	1	1	Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Nhất Tiến với Trường THCS Nhất Hoà thành một Trường lấy tên là Trường THCS Nhất Hoà.	TH&T HCS	1	0	1	0	38%	Văn thư, Thủ quỹ	0	và mô hình 2
		Tổng	8	20		Tổng	5	3	20	-3		Tổng	8	
24	Xã Vũ Lễ	MN	3	4	Sáp nhập Trường Mầm non Vũ Sơn và Trường Mầm non Chiến Thắng thành Trường Mầm non Vũ Sơn Sáp nhập Trường Tiểu học Vũ Sơn và Trường THCS Vũ Sơn thành Trường TH&THCS Vũ Sơn; Sáp nhập Trường Tiểu học 1 Vũ Lễ và Trường Tiểu học 2 Vũ Lễ thành Trường Tiểu học Vũ Lễ.	MN	2	1	4	-1	33%	CBQL	4	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	3		TH	1	0	3	-2		GV	3	
		THCS	2	0		THCS	1	0		-1		Kế toán	1	
		TH&T HCS	1	1		TH&T HCS	2	0	1	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	9	8		Tổng	6	1	8	-3		Tổng	8	
25	Xã Tân Tri	MN	3	7	Sáp nhập Trường Mầm non Vạn Thủy và Trường Mầm non Đồng Ý thành Trường Mầm non Đồng Ý. Sáp nhập Trường Tiểu học Đồng Ý và Trường THCS Đồng Ý thành TH&THCS Đồng Ý. Sáp nhập Trường Tiểu học Tân Tri và Trường THCS Tân Tri thành TH&THCS Tân Tri	MN	2	1	6	-1	38%	CBQL	5	Mô hình 2
		TH	2	6		TH	0	0	0	-2		GV	0	
		THCS	2			THCS	0	0	0	-2		Kế toán	2	
		TH&T HCS	1	2		TH&T HCS	3	2	6	2		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	15		Tổng	5	3	12	-3		Tổng	7	
26	Xã Văn Quan	MN	3	3	Sáp nhập Trường Mầm non Tú Xuyên, Trường Mầm non Hòa Bình với Trường Mầm non Văn Quan thành Trường Mầm non Văn Quan. Sáp nhập Trường Tiểu học 1 Văn Quan với Trường Tiểu học 2 Văn Quan thành Trường Tiểu học Văn Quan; đồng thời tiếp nhận điểm Trường Pò Khao của Trường TH&THCS Diềm He xã Diềm He về thành 01 điểm Trường của Trường Tiểu học Văn Quan. Sắp xếp lại Trường PTDTBT TH&THCS Hòa Bình, TH&THCS Tú Xuyên như sau: Chuyển điểm Trường lê Nà Lóc thuộc Trường TH&THCS Tú Xuyên (hiện đang thực hiện mô hình bán trú) về thành điểm Trường lê của Trường PTDTBT TH&THCS Hòa Bình.	MN	1	2	3	-2	38%	CBQL	4	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	2	0		TH	1	1	1	-1		GV	0	
		THCS	1	0		THCS	1	0	0	0		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2	2		TH&T HCS	2	0	1	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	5		Tổng	5	3	5	-3		Tổng	7	
		MN	4	3	Sáp nhập Mầm non 1 Diềm He với Trường Mầm non 2 Diềm He thành Trường Mầm non Diềm He; Sáp nhập Trường Mầm non Liên Hài với Trường Mầm non Trần	MN	2	2	3	-2		CBQL	8	
		TH	0	0		TH	0	0	0	0		GV	0	
		THCS	0	0		THCS	0	0	0	0		Kế toán	2	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính g	Phân Hiệu	Điểm Trườn g			Số CBQL, GV, NV giảm		
27	Xã Điem He	TH&T HCS	5	2	Sáp nhập Trường Mầm non Liên Hội với Trường Mầm non Trần Ninh thành Trường Mầm non Liên Hội; Sáp nhập Trường TH&THCS Liên Hội với Trường PTDTBT TH&THCS Liên Hội thành TH&THCS Liên Hội. Chuyển Điểm Trường Pò Khao của Trường TH&THCS Điem He sang Trường Tiểu học Văn Quan, xã Văn Quan.	TH&T HCS	4	1	1	-1	33%	Văn thư, Thủ quỹ	0	Mô hình 2
		Tổng	9	5	Tổng	6	3	4	-3	Tổng		10		
28	Xã Yên Phúc	MN	4	7	Sáp nhập Trường Mầm non 1 An Sơn và Trường Mầm non 2 An Sơn thành Trường Mầm non An Sơn. Sáp nhập Trường Mầm non Bình Phúc và Trường Mầm non Yên Phúc thành Trường Mầm non Yên Phúc. Sáp nhập Trường TH&THCS 1 An Sơn và Trường TH&THCS 2 An Sơn thành Trường TH&THCS An Sơn. Giải thể Trường TH&THCS Bình Phúc: + Ghép cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Bình Phúc vào Trường Tiểu học Yên Phúc. + Ghép cấp THCS của Trường TH&THCS Bình phúc vào Trường THCS Yên Phúc. Đổi tên Trường TH&THCS 3 An Sơn thành Trường TH&THCS Chu Túc.	MN	2	2	5	-2	40%	CBQL	8	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	1	1		4	0	GV	0					
		THCS	1	1		0	0	Kế toán	3					
		TH&T HCS	4	1		0	-2	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	10	11		Tổng	6	5	9	-4		Tổng	11	
29	Xã Tri Lễ	MN	4	4	Chuyển điểm Trường Lũng Phúc của Trường Mầm non 2 Tri Lễ về Trường Mầm non 1 Tri Lễ, thành điểm Trường lê của Trường Mầm non 1 Tri Lễ. Đổi tên trường Mầm non 1 Tri Lễ thành trường Mầm non Tri Lễ Sáp nhập Trường Mầm non 2 Tri Lễ và Trường Mầm non Hữu Lễ thành Trường Mầm non Hữu Lễ. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học 1 Tri Lễ, Trường PTDTBT Tiểu học 2 Tri Lễ, Trường Tiểu học Lương Năng thành Trường PTDTBT Tiểu học Tri Lễ. Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Tri Lễ, Trường THCS Lương Năng thành Trường PTDTBT THCS Tri Lễ.	MN	3	1	4	-1	40%	CBQL	7	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	2		0	-2	GV	0					
		THCS	2	1		0	-1	Kế toán	2					
		TH&T HCS	1	0		0	0	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	10	6		Tổng	6	4	4	-4		Tổng	9	
		MN	3	3	Sáp nhập Trường Mầm non Tân Đoàn với Trường Mầm non Trảng Phái, Trường Mầm non Tân Thành thành Trường Mầm non Tân Đoàn	MN	1	2	1	-2		CBQL	8	
	TH	1	3	TH		1	1	2	0	GV		4		
	THCS	1	0	THCS		1	1		0	Kế toán		2		

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
30	Xã Tân Đoàn	TH&T HCS	2	0	Giải thể điểm Trường Mầm non Sài Hồ và điểm Trường Mầm non Lũng Thám. Sáp nhập Trường Tiểu học Tân Thành với cấp tiểu học của Trường TH&THCS Tân Đoàn, cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Trảng Phái thành Trường Tiểu học Tân Đoàn. Giải thể điểm Trường tiểu học Bản Cắm. Sáp nhập Trường THCS Tân Thành với cấp THCS của Trường TH&THCS Tân Đoàn, cấp THCS của Trường TH&THCS Trảng Phái thành Trường THCS Tân Đoàn.	TH&T HCS	0	0	0	-2	57%	Văn thư, Thủ quỹ	2	Mô hình 1
		Tổng	7	6	Tổng	3	4	3	-4	Tổng		16		
31	Xã Khánh Khê	MN	5	7	Sáp nhập các Trường: Mầm non Xuân Long, Mầm non Trảng Các, Mầm non Đồng Giáp thành Trường Mầm non Đồng Giáp. Sáp nhập các Trường: Mầm non Bình Trung, Mầm non Khánh Khê thành Trường Mầm non Khánh Khê. Sáp nhập các Trường: Tiểu học Xuân Long, cấp Tiểu học của các Trường TH&THCS Trảng Các, TH&THCS Đồng Giáp thành Trường Tiểu học Đồng Giáp. Sáp nhập cấp Tiểu học của các Trường: TH&THCS Bình Trung, TH&THCS Khánh Khê thành Trường Tiểu học Khánh Khê. Sáp nhập các Trường: PTDTBT THCS Xuân Long, cấp THCS của các Trường TH&THCS Trảng Các, TH&THCS Đồng Giáp thành Trường THCS Xuân Long. Sáp nhập cấp THCS của các trường: TH&THCS Bình Trung TH&THCS Khánh Khê thành Trường THCS Khánh Khê.	MN	2	3	7	-3	45%	CBQL	13	Mô hình 1
		TH	1	1		TH	2	2	4	1		GV	0	
		THCS	1			THCS	2	2	0	1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	4	3		TH&T HCS	0	0	0	-4		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	11	11		Tổng	6	7	11	-5		Tổng	13	
32	Xã Na Sầm	MN	4	4	Sáp nhập Trường Mầm non Tân Lang, Trường Mầm non Bắc Hùng, Trường Mầm non Hoàng Việt và Trường Mầm non Na Sầm thành Trường Mầm non Na Sầm. Sáp nhập Trường Tiểu học Tân Lang, Trường Tiểu học Hoàng Việt và Trường Tiểu học Na Sầm thành Trường Tiểu học Na Sầm. Sáp nhập Trường Tiểu học Bắc Hùng và Trường THCS Lũng Vải thành Trường TH&THCS Lũng Vải.	MN	1	3	2	-3	55%	CBQL	9	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	4	4		TH	1	2	1	-3		GV	15	
		THCS	3	0		THCS	2	0	0	-1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	1	1	1	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	11	8		Tổng	5	6	4	-6		Tổng	24	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
33	Xã Hoàng Văn Thụ	MN	5	1	Sáp nhập Trường Mầm non Hồng Thái, Trường Mầm non Nhạc Kỳ và Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ thành Trường Mầm non Hoàng Văn Thụ. Thành lập Trường PTNT TH&THCS Hoàng Văn Thụ trên cơ sở sáp nhập các Trường THCS (Tân Thanh, Tân Mỹ, Hoàng Văn Thụ), cấp THCS của các Trường TH&THCS Hồng Thái, PTDTBT TH&THCS Nhạc Kỳ và một phần quy mô (học sinh, CBQL, GV, NV) từ các Trường: Tiểu học (Tân Thanh, Tân Mỹ, Hoàng Văn Thụ), cấp tiểu học của các Trường TH&THCS Hồng Thái và PTDTBT TH&THCS Nhạc Kỳ. Tổ chức lại Trường Tiểu học Tân Thanh trên cơ sở sáp nhập một phần quy mô (học sinh, CBQL, GV, NV) của Trường Tiểu học Tân Thanh, Tiểu học Tân Mỹ. Tổ chức lại Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ trên cơ sở sáp nhập một phần quy mô (học sinh, CBQL, GV, NV) của Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ, TH&THCS Hồng Thái, PTDTBT TH&THCS Nhạc Kỳ.	MN	3	2	1	-2	54%	CBQL	10	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	1		TH	2	1	2	-1		GV	8	
		THCS	3	0		THCS	0	0	0	-3		Kế toán	4	
		TH&T HCS	2	1		TH&T HCS	1	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	13	3		Tổng	6	3	3	-7		Tổng	22	
34	Xã Thụy Hùng	MN	3	3	Sáp nhập Trường Mầm non xã Thụy Hùng và Mầm non Thanh long thành Trường Mầm non Thụy Hùng. Sáp nhập 04 trường: Trường Tiểu học Thanh Long, Trường THCS Thanh Long, Trường TH&THCS Trùng Khánh, Trường TH&THCS xã Thụy Hùng thành Trường PTNT TH&THCS xã Thụy Hùng	MN	2	1	2	-1	57%	CBQL	9	Mô hình 2
		TH	1	1		TH	0	0	0	-1		GV		
		THCS	1			THCS	0	0	0	-1		Kế toán	2	
		TH&T HCS	2	1		TH&T HCS	1	0	3	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	5		Tổng	3	1	5	-4		Tổng	11	
35	Xã Văn Lãng	MN	3	3	Sáp nhập Trường Mầm non Thành Hòa, Trường Mầm non Bắc La và Trường Mầm non Bắc Việt thành Trường Mầm non Văn Lãng. Sáp nhập Trường Tiểu học Tân Tác và Trường Tiểu học Thành Hoà thành Trường Tiểu học Văn Lãng. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Bắc La với Trường PTDTBT THCS Bắc La thành Trường PTDTBT TH&THCS Bắc La	MN	1	2	3	-2	44%	CBQL	8	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	2		TH	1	1	1	-2		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	0	0	-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	1	1		TH&T HCS	2	1	1	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	9	6		Tổng	5	4	5	-4		Tổng	11	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu	Điểm Trườn g					
36	Xã Hội Hoan	MN	3	6	Sáp nhập Trường Mầm non Nam La và Trường Mầm non Hội Hoan thành Trường Mầm non Hội Hoan. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Nam La và Trường PTDTBT Tiểu học Hội Hoan thành Trường PTDTBT Tiểu học Hội Hoan. Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Nam La và Trường PTDTBT THCS Hội Hoan thành Trường PTDTBT THCS Hội Hoan. Sáp nhập Trường Tiểu học Gia Miễn và Trường THCS Gia Miễn thành TH&THCS Gia Miễn.	MN	2	1	4	-1	44%	CBQL	7	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	5		TH	1	1	5	-2		GV	0	
		THCS	3	0		THCS	1	1		-2		Kế toán	3	
		TH&T HCS				TH&T HCS	1	0	2	1		Văn thư, Thủ quỹ	3	
		Tổng	9	11		Tổng	5	3	11	-4		Tổng	13	
37	Xã Lộc Bình	MN	6	2	Giải thể điểm Trường Bản Hoi của Trường Mầm non Hữu Khánh. Sáp nhập Trường Mầm non Đồng Bục và Trường Mầm non Khánh Xuân thành Trường Mầm non Khánh Xuân. Sáp nhập Trường Mầm non Hoa Đào, Trường Mầm non 19 tháng 10 và Trường Mầm non Hữu Khánh thành Trường Mầm non 19 tháng 10. Sáp nhập Trường Tiểu học Minh Khai và Trường Tiểu học 19 tháng 10 thành Trường Tiểu học Minh Khai. Sáp nhập Trường TH Đồng Bục và cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Hữu Khánh thành Trường Tiểu học Đồng Bục. Sáp nhập Trường THCS Đồng Bục và cấp THCS của Trường TH&THCS Hữu Khánh thành Trường THCS Đồng Bục.	MN	3	3	1	-3	33%	CBQL	6	Mô hình 1
		TH	5	1		TH	4	2	1	-1		GV	0	
		THCS	3	0		THCS	3	1	0	0		Kế toán	3	
		TH&T HCS	1	0		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	15	3		Tổng	10	6	2	-5		Tổng	9	
38	Xã Mẫu Sơn	MN	2	10	Tách cấp học Mầm non của Tiểu học Mẫu Sơn sáp nhập vào Trường Mầm non Yên Khoái. Sáp nhập Trường Tiểu học Mẫu Sơn, PTDTBT THCS Mẫu Sơn, THCS Yên Khoái, THCS Tú Mịch và một phần học sinh, giáo viên Trường Tiểu học Tú Mịch, Tiểu học Yên Khoái thành Trường PTNT TH&THCS Mẫu Sơn.	MN	2	0	9	0	38%	CBQL	3	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	11		TH	2	0	3	-1		GV	11	
		THCS	3	0		THCS	0	0	0	-3		Kế toán	1	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	1	0	0	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	21		Tổng	5	0	12	-3		Tổng	15	
		MN	6	7	Sáp nhập Trường Mầm non Mỏ Na Dương và Mầm non Na	MN	3	3	7	-3		CBQL	13	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
39	Xã Na Dương	TH	4	4	Sáp nhập Trường Mầm non Mỏ Na Dương và Mầm non Na Dương thành Trường Mầm non Na Dương. Sáp nhập Trường Mầm non Đông Quan và Mầm non Quan Bản thành Trường Mầm non Đông Quan. Sáp nhập Trường Mầm non Tú Đoạn I và Mầm non Tú Đoạn II thành Trường Mầm non Tú Đoạn. Sáp nhập Trường Tiểu học Đông Quan và cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Quan Bản thành Trường Tiểu học Đông Quan. Sáp nhập Trường Tiểu học Tú Đoạn và cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Tú Đoạn thành Trường Tiểu học Tú Đoạn. Sáp nhập Trường THCS Đông Quan và cấp THCS của Trường TH&THCS Quan Bản thành Trường THCS Đông Quan. Sáp nhập Trường THCS Tú Đoạn và cấp THCS của Trường TH&THCS Tú Đoạn thành Trường THCS Tú Đoạn. Sáp nhập Tiểu học Mỏ Na Dương và Tiểu học Na Dương thành Trường Tiểu học Na Dương	TH	3	3	6	-1	40%	GV	0	Mô hình 1
		THCS	3	2		0	0	Kế toán	6					
		TH&T HCS	2	0		0	-2	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	15	13		Tổng	9	8	13	-6		Tổng	19	
40	Xã Lợi Bắc	MN	2	9	Sáp nhập Trường Tiểu học Sần Viên và Trường Tiểu học Lợi Bắc thành Trường Tiểu học Lợi Bắc. Sáp nhập Trường THCS Sần Viên và Trường PTDTBT THCS Lợi Bắc thành Trường PTDTBT THCS Lợi Bắc.	MN	2	0	8	0	33%	CBQL	5	Mô hình 1
		TH	2	1		8	-1	GV	0					
		THCS	2	1		0	-1	Kế toán	0					
		TH&T HCS	0	0		0	0	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	6	2		16	-2	Tổng	5					
		MN	6	10	Sáp nhập Trường Mầm non Vân Mộng và Trường Mầm non Thống Nhất thành Trường Mầm non Thống Nhất. Sáp nhập Trường Mầm non Minh Phát và Trường Mầm non Hiệp Hạ thành Trường Mầm non Minh Hiệp. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Minh Phát và Trường	MN	4	0	9	-2		CBQL	8	
		TH	2	0		0	-2	GV	4					
		THCS	2	0		0	-2	Kế toán	5					
		TH&T HCS	4	1		6	1	Văn thư, Thủ quỹ	0					

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
41	Xã Thống Nhất	Tổng	14	16	Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Minh Phát và Trường PTDTBT THCS Minh Phát thành Trường PTDTBT TH&THCS Minh Phát. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Hữu Lân và Trường PTDTBT THCS Hữu Lân thành Trường PTDTBT TH&THCS Hữu Lân. Sáp nhập Trường TH&THCS Vân Mộng và Trường TH&THCS Nhượng Bạ thành Trường TH&THCS Nhượng Bạ.	Tổng	9	1	15	-5	36%	Tổng	17	Mô hình 2
42	Xã Xuân Dương	MN	3	13	Sáp nhập 3 Trường gồm: Trường Mầm non Nam Quan, Mầm non Xuân Dương, Mầm non Ái Quốc thành Trường Mầm non Xuân Dương. Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học Ái Quốc và Trường PTDTBT TH&THCS Ái Quốc thành Trường PTDTBT TH&THCS Ái Quốc.	MN	1	2	9	-2	43%	CBQL	5	Mô hình 2
		TH	1	0		TH	0	0	0	-1		GV	0	
		THCS	0	0		THCS	0	0	0	0		Kế toán	1	
		TH&T HCS	3	0		TH&T HCS	3	1	4	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	13		Tổng	4	3	13	-3		Tổng	6	
43	Xã Khuất Xá	MN	3	8	Sáp nhập Trường Mầm non tỉnh Bắc và Mầm non Tam Gia thành Trường Mầm non Tam Gia Sáp nhập Trường Tiểu học khuất Xá I, TH&THCS Tam Gia, Trường THCS Khuất Xá; cấp THCS của Trường Tiểu học và THCS Tỉnh Bắc, điểm Trường Tiểu học Khuất Xá II thành Trường PTNT TH&THCS Khuất Xá (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND). Sáp nhập Trường tiểu học Khuất Xá II và cấp tiểu học của Trường TH&THCS Tỉnh Bắc thành Trường tiểu học Khuất Xá (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND).	MN	2	1	6	-1	50%	CBQL	5	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	2	4		TH	1	1	0	-1		GV	20	
		THCS	1	0		THCS	0	0	0	-1		Kế toán	1	
		TH&T HCS	2	2		TH&T HCS	1	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	8	14		Tổng	4	2	6	-4		Tổng	26	
44	Xã Đình Lập	MN	2	4	Sáp nhập Trường Mầm non I Đình Lập và Trường Mầm non II Đình Lập thành Trường Mầm non Đình Lập. Sáp nhập Trường Tiểu học I Đình Lập và Trường Tiểu học II Đình Lập thành Trường Tiểu học Đình Lập. Sáp nhập Trường THCS I Đình Lập và Trường THCS II Đình Lập thành Trường THCS Đình Lập.	MN	1	2	4	-1	50%	CBQL	2	Mô hình 1
		TH	2	5		TH	1	1	5	-1		GV	1	
		THCS	2	0		THCS	1	1		-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	2	
		Tổng	6	9		Tổng	3	4	9	-3		Tổng	8	
		MN	4	10	Sáp nhập Trường Mầm non Nông Trường và Trường Mầm non Thái Bình thành Trường Mầm non Nông Trường Thái Bình	MN	2	2	10	-2		CBQL	0	
		TH	4	9		TH	2	2	8	-2		GV	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu	Điểm Trườn g			Kế toán		GV, Thủ quỹ
45	Xã Thái Bình	THCS	3	0	Thái Bình thành Trường Mầm non Nông Trường Thái Bình.	THCS	2	1	0	-1	45%	Kế toán	1	Mô hình 1
		TH&T HCS	0	0	Sáp nhập Trường Mầm non I Lâm Ca và Trường Mầm non II Lâm Ca thành Trường Mầm non Lâm Ca.	TH&T HCS	0	0	0	Văn thư, Thủ quỹ		0		
					Sáp nhập Trường Tiểu học Nông Trường Thái Bình, Tiểu học I Thái Bình, PTDTBT Tiểu học II Thái Bình thành Trường Tiểu học Nông Trường Thái Bình.									
		Tổng	11	19	Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Thái Bình và Trường THCS Nông Trường Thái Bình thành Trường THCS Nông Trường Thái Bình.	Tổng	6	5	18	-5		Tổng	1	
46	Xã Châu Sơn	MN	3	10	Sáp nhập Trường Mầm non Cường Lợi, Trường Mầm non Châu Sơn và Trường Mầm non Bắc Lãng thành Trường Mầm non Châu Sơn Sáp nhập Trường Tiểu học Châu Sơn, Trường Tiểu học Đồng Thắng, cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Cường Lợi, cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Bắc Lãng thành Trường Tiểu học Châu Sơn. Sáp nhập Trường PTDTBT THCS Châu Sơn, cấp THCS của Trường TH&THCS Cường Lợi, cấp THCS của Trường TH&THCS Bắc Lãng thành Trường PTDTBT THCS Châu Sơn.	MN	1	2	10	-2	63%	CBQL	7	Mô hình 1
		TH	2	3		TH	1	3	7	-1		GV	0	
		THCS	1	0		THCS	1	2	0	0		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2	4		TH&T HCS	0	0	0	-2		Văn thư, Thủ quỹ	1	
		Tổng	8	17		Tổng	3	7	17	-5		Tổng	11	
47	Xã Kiên Mộc	MN	4	8	Sáp nhập các Trường PTDTBT Tiểu học I Bính Xá, Trường Tiểu học II Bính Xá, Trường THCS Bính Xá, Trường PTDTBT THCS Kiên Mộc, Trường THCS Bắc Xa thành Trường PTNT TH&THCS Kiên Mộc (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND). Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học I Kiên Mộc và Trường PTDTBT Tiểu học II Kiên Mộc thành Trường PTDTBT Tiểu học Kiên Mộc (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND). Sáp nhập Trường Mầm non I Bính Xá và Trường Mầm non II Bính Xá thành Trường Mầm non Bính Xá.	MN	3	1	5	-1	50%	CBQL	7	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	5	7		TH	2	1	2	-3		GV	30	
		THCS	3	0		THCS	0	0	0	-3		Kế toán	6	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	1	0	0	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	12	15		Tổng	6	2	7	-6		Tổng	43	
		MN	6	0	Sáp nhập Mầm non Lâm Trường và Mầm non Liên Cơ thành Trường Mầm non Hữu Lũng. Sáp nhập Mầm non Đồng Tân và Mầm non Vĩnh Thịnh thành	MN	4	2	0	-2		CBQL	7	
		TH	5	0		TH	3	2	0	-2		GV	0	
		THCS	4	0		THCS	3	1	0	-1		Kế toán	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp							Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính g	Phân Hiệu	Điểm Trườn g			Số CBQL, GV, NV giảm		
48	Xã Hữu Lũng	TH&T HCS	0	0	Trường Mầm non Đồng Tân. Sáp nhập Tiểu học 2 Hữu Lũng và Tiểu học Đồng Tân thành Trường Tiểu học Đồng Tân. Sáp nhập Tiểu học Hồ Sơn và Tiểu học Sơn Hà thành Trường Tiểu học Hồ Sơn. Sáp nhập THCS Hữu Lũng và THCS Sơn Hà thành Trường THCS Hữu Lũng.	TH&T HCS	0	0	0	0	33,3%	Văn thư, Thủ quỹ	2	Mô hình 1
		Tổng	15	0	Tổng	10	5	0	-5	Tổng		9		
49	Xã Tuấn Sơn	MN	4	6	Sáp nhập Trường THCS Hòa Thắng, Trường THCS Minh Hòa thành Trường THCS Tuấn Sơn. Sáp nhập Trường Tiểu học Hòa Thắng và Trường Tiểu học Minh Hòa thành Trường Tiểu học Hòa Thắng. Sáp nhập Trường Tiểu học 1 Minh Sơn và Trường Tiểu học 2 Minh Sơn thành Trường Tiểu học Minh Sơn. Sáp nhập Trường Mầm non 1 Minh Sơn và Trường Mầm non 2 Minh Sơn thành Trường Mầm non Minh Sơn. Sáp nhập Trường Mầm non Hòa Thắng và Trường Mầm non Minh Hòa thành Trường Mầm non Hòa Thắng.	MN	2	2	6	-2	42%	CBQL	8	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	4	2		TH	2	2	2	-2		GV	0	
		THCS	3	0		THCS	2	2	0	-1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	1	0		TH&T HCS	1	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	12	8		Tổng	7	6	8	-5		Tổng	8	
50	Xã Tân Thành	MN	4	6	Sáp nhập Trường Mầm non 1 Tân Thành và Mầm non 2 Tân Thành thành Trường Mầm non Tân Thành. Sáp nhập Trường Mầm non Hoà Sơn và Mầm non Hoà Lạc thành Trường Mầm non Hoà Sơn. Sáp nhập Trường Tiểu học Hoà Lạc và Tiểu học Hoà Sơn thành Trường Tiểu học Hoà Sơn. Sáp nhập Trường THCS Hoà Sơn và THCS Hoà Lạc thành Trường THCS Hoà Lạc.	MN	2	2	6	-2	40%	CBQL	8	Mô hình 1
		TH	3	5		TH	2	1	5	-1		GV	0	
		THCS	3	0		THCS	2	1	0	-1		Kế toán	1	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	0	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	1	
		Tổng	10	11		Tổng	6	4	11	-4		Tổng	10	
51	Xã Vân	MN	4	0	Sáp nhập Trường Mầm non 1 Vân Nham và Trường Mầm non 2 Vân Nham thành Trường Mầm non Vân Nham. Sáp nhập Trường Mầm non Minh Tiến và Trường Mầm non Nhật Tiến thành Trường Mầm non Minh Tiến.	MN	2	2	0	-2	30%	CBQL	6	Kết hợp mô hình 1
		TH	2	0		TH	2	1	0	0		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	2	1	0	0		Kế toán	0	
		TH&T HCS	2	0		TH&T HCS	1	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
51	Nham	Tổng	10	0	Sáp nhập Trường Tiểu học Vân Nham và cấp Tiểu học của trường TH&THCS Vân Nham thành trường Tiểu học Vân Nham. Sáp nhập Trường THCS Vân Nham và cấp THCS của trường TH&THCS Vân Nham thành trường THCS Vân Nham.	Tổng	7	4	0	-3		Tổng	6	và mô hình 2
52	Xã Thiện Tân	MN	4	0	Sáp nhập Trường Mầm non 1 Thiện Tân và Trường Mầm non 2 Thiện Tân thành Trường Mầm non Thiện Tân. Sáp nhập Trường Tiểu học Thiện Kỵ và Trường Tiểu học Tân Lập thành Trường Tiểu học Thiện Tân. Sáp nhập Trường THCS Thiện Kỵ và Trường THCS Tân Lập thành Trường THCS Thiện Tân.	MN	3	1	0	-1	30%	CBQL	2	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	2	0		TH	1	1	0	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	1	0	-1		Kế toán	0	
		TH&T HCS	2	0		TH&T HCS	2	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	10	0		Tổng	7	3	0	-3		Tổng	2	
53	Xã Yên Bình	MN	3	3	Sáp nhập Trường Tiểu học Yên Bình, Tiểu học Quyết Thắng và cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Hòa Bình thành Trường Tiểu học Yên Bình. Sáp nhập Trường THCS Yên Bình, THCS Quyết Thắng và cấp THCS của TRường TH&THCS Hòa Bình thành Trường THCS Yên Bình.	MN	3	0	3	0	38%	CBQL	3	Mô hình 1
		TH	2	2		TH	1	2	2	-1		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	1	2	0	-1		Kế toán	2	
		TH&T HCS	1	0		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	3	
		Tổng	8	5		Tổng	5	4	5	-3		Tổng	8	
54	Xã Hữu Liên	MN	2	1	Sáp nhập Trường Mầm non Hữu Liên và Trường Mầm non Yên Thịnh thành Trường Mầm non Hữu Liên. Sáp nhập cấp tiểu học của Trường TH&THCS Hữu Liên và Trường Tiểu học Yên Thịnh thành Trường Tiểu học Hữu Liên. Sáp nhập cấp THCS của Trường TH&THCS Hữu Liên với Trường THCS Yên Thịnh thành Trường THCS Hữu Liên	MN	1	1	1	-1	40%	CBQL	3	Mô hình 1
		TH	1	1		TH	1	1	1	0		GV	0	
		THCS	1	0		THCS	1	1	0	0		Kế toán	0	
		TH&T HCS	1	1		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	5	3		Tổng	3	3	2	-2		Tổng	3	
55	Xã Cai Kinh	MN	3	1	Sáp nhập Trường Mầm non Cai Kinh, Trường Mầm non Yên Sơn, Trường Mầm non Yên Vượng thành Trường Mầm non Cai Kinh. Giải thể điểm Trường Cây Hồng - Mô tối chuyển học sinh về phân hiệu Yên Vượng. Sáp nhập Trường Tiểu học Cai Kinh và cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Yên Sơn thành Trường Tiểu học Cai Kinh. Sáp nhập Trường THCS Cai Kinh với cấp THCS của Trường TH&THCS Yên Sơn thành Trường THCS Cai Kinh.	MN	1	2	0	-2	43%	CBQL	7	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	1	0		TH	1	1	0	0		GV	0	
		THCS	1	0		THCS	1	1	0	0		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2	0		TH&T HCS	1	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	1		Tổng	4	4	0	-3		Tổng	10	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường					
56	Xã Chi Lăng	MN	4	4	Sáp nhập Trường Mầm non Ánh Dương và Trường Mầm non Sơn Ca thành Trường Mầm non Sơn Ca Sáp nhập Trường Mầm non Đồng Bành và Trường Mầm non Chi Lăng thành Trường Mầm non Chi Lăng. Sáp nhập Trường Tiểu học 1 Đồng Mỏ và Trường Tiểu học Lê Lợi thành Trường Tiểu học Lê Lợi Sáp nhập Trường Tiểu học Chi Lăng và Trường Tiểu học Đồng Bành thành Trường Tiểu học Chi Lăng Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Mỏ Đá và Trường Tiểu học 2 Đồng Mỏ thành Trường Tiểu học Quan Lang Sáp nhập cấp THCS của Trường TH&THCS Mỏ Đá và Trường THCS Đồng Mỏ và Trường THCS Quang Lang thành Trường THCS Quang Lang Sáp nhập Trường THCS Đồng Bành và Trường THCS Chi Lăng thành Trường THCS Chi Lăng	MN	2	2	4	-2	50%	CBQL	10	Mô hình 1
		TH	5	2		TH	3	5	0	-2		GV	10	
		THCS	4	0		THCS	2	2	1	-2		Kế toán	6	
		TH&T HCS	1	0		TH&T HCS	0	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	3	
		Tổng	14	6	Tổng	7	9	5	-7	Tổng		29		
57	Xã Quan Sơn	MN	2	10	Sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học 1 Hữu Kiên và Trường PTDTBT Tiểu học 2 Hữu Kiên và Trường PTDTBT THCS Hữu Kiên thành Trường PTDTBT TH&THCS Hữu Kiên. Sáp nhập Trường Tiểu học Quan Sơn và Trường THCS Quan Sơn thành Trường TH&THCS Quan Sơn	MN	2	0	10	0	42,8%	CBQL	4	Mô hình 2
		TH	3	6		TH	0	0	0	-3		GV	4	
		THCS	2	0		THCS	0	0	0	-2		Kế toán	2	
		TH&T HCS	0	0		TH&T HCS	2	3	2	2		Văn thư, Thủ quỹ		
		Tổng	7	16		Tổng	4	3	12	-3		Tổng	10	
	Xã	MN	3	10	Sáp nhập cấp THCS của Trường TH&THCS Liên Sơn và cấp THCS của Trường TH&THCS Vân Thủy thành Trường THCS Vân Thủy Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Liên Sơn, cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Vân Thủy và Trường Tiểu học	MN	2	1	7	-1		CBQL	4	
		TH	2	7		TH	2	2	4	0		GV	0	
		THCS	2	0		THCS	2	1	0	0		Kế toán	2	
		TH&T HCS	2	0		TH&T HCS	0	0	0	-2		Văn thư, Thủ quỹ	0	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình	
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trường		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm			
						Loại hình	Trường chính	Phân Hiệu	Điểm Trường			Số CBQL	GV, NV		
58	Xã Chiến Thắng	Tổng	9	17	Hiệu học của Trường TH&THCS Văn Thủy và Trường Tiểu học Chiến Thắng thành Trường Tiểu học Chiến Thắng. Sáp nhập Trường Mầm non Văn Thủy với Trường Mầm non Chiến Thắng thành Trường Mầm non Chiến Thắng. Tổ chức lại Trường THCS Chiến Thắng trực thuộc UBND xã thành Trường THCS&THPT Chiến Thắng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND).	Tổng	6	4	11	-3		33%	Tổng	6	Mô hình 1
59	Xã Nhân Lý	MN	4	5	Sáp nhập Trường Mầm non Lâm Sơn và Trường Mầm non Mai Sao thành Trường Mầm non Mai Sao. Sáp nhập Trường Mầm non Bắc Thủy và Trường Mầm non Nhân Lý thành Trường MN Nhân Lý. Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Bắc Thủy và Trường Tiểu học Nhân Lý thành Trường Tiểu học Nhân Lý. Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Lâm Sơn và Trường Tiểu học Mai Sao thành Trường Tiểu học Mai Sao; Sáp nhập cấp THCS của Trường TH&THCS Lâm Sơn và Trường THCS Mai Sao thành Trường THCS Mai Sao. Tách cấp THCS của Trường TH&THCS Bắc Thủy thành Trường THCS Bắc Thủy.	MN	2	2	4	-2	33%	CBQL	7	Mô hình 1	
		TH	2	2		3	0	GV	-5						
		THCS	1	1		0	1	Kế toán	0						
		TH&T HCS	2	0		0	-2	Văn thư, Thủ quỹ	0						
		Tổng	9	5		7	-3	Tổng	2						
60	Xã Bằng Mạc	MN	4	6	Sáp nhập 04 trường mầm non: Trường Mầm non Bằng Mạc, Trường Mầm non Bằng Hữu, Trường Mầm non Thượng Cường và Trường Mầm non Gia Lộc thành 01 trường, tên gọi là Trường Mầm non Bằng Mạc. Sáp nhập Trường Tiểu học Bằng Mạc, Trường TH&THCS Bằng Hữu, Trường TH&THCS Thượng Cường và TH&THCS Gia Lộc thành Trường TH&THCS Bằng Mạc.	MN	1	3	4	-3	75%	CBQL	11	Mô hình 2	
		TH	1	0		0	-1	GV	0						
		THCS	0	0		0	0	Kế toán	4						
		TH&T HCS	3	1		3	5	-2	Văn thư, Thủ quỹ	0					
		Tổng	8	2		6	9	-6	Tổng	15					
61	Xã Vạn Linh	MN	3	5	Sáp nhập Trường Mầm non Hòa Bình, Trường Mầm non Vạn Linh và Trường Mầm non Y Tịch thành Trường Mầm non Vạn Linh. Sáp nhập Trường Tiểu học Hòa Bình, Trường Tiểu học Vạn Linh	MN	1	2	5	-2	67%	CBQL	-8	Mô hình 1	
		TH	3	1		2	5	-2	GV	0					
		THCS	3	1		2	0	-2	Kế toán	-5					
		TH&T HCS	0	0		0	0	Văn thư, Thủ quỹ	0						

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm		
						Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu	Điểm Trườn g					
		Tổng	9	10	và Trường Tiểu học Y Tịch thành Trường Tiểu học Vạn Linh. Sáp nhập Trường THCS Hòa Bình, Trường THCS Vạn Linh và Trường THCS Y Tịch thành Trường THCS Vạn Linh.	Tổng	3	6	10	-6		Tổng	-13	
62	Xã Đồng Đăng	MN	5	1	Sáp nhập Mầm non Bảo Lâm và Mầm non Đồng Đăng lấy tên Trường MN Đồng Đăng. Sáp nhập Mầm non Phú xá và Mầm non Hồng Phong lấy tên Trường MN Hồng Phong. Sáp nhập các Trường Tiểu học Hồng Phong, THCS Hồng Phong, THCS Thụy Hùng và PTDTBT TH&THCS Phú Xá thành Trường PTNT TH&THCS Đồng Đăng.	MN	3	2	0	-2	38%	CBQL	8	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	1		TH	2	0	0	-1		GV	16	
		THCS	3	0		THCS	1	0	0	-2		Kế toán	5	
		TH&T HCS	2	2		TH&T HCS	2	0	0	0		Văn thư, Thủ quỹ	5	
		Tổng	13	4		Tổng	8	2	0	-5		Tổng	34	
63	Xã Cao Lộc	MN	3	7	Sáp nhập Trường Mầm non Thạch Đạn, Trường Mầm non Lộc Yên và Trường Mầm non Thanh Loà thành Trường Mầm non Cao Lộc. Sáp nhập Trường TH Thạch Đạn, Trường PTDTBT THCS Thạch Đạn, Trường PTDTBT TH&THCS Thanh Loà, Trường PTDTBT TH&THCS Lộc Yên thành Trường PTNT TH&THCS Cao Lộc.	MN	1	2	5	-2	71%	CBQL	9	Mô hình 2
		TH	1	0		TH	0	0	0	-1		GV	31	
		THCS	1	0		THCS	0	0	0	-1		Kế toán	3	
		TH&T HCS	2	0		TH&T HCS	1	0	0	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	7	7		Tổng	2	2	5	-5		Tổng	43	
64	Xã Công Sơn	MN	3	5	Sáp nhập Trường Mầm non Hải Yến và Trường Mầm non Hòa Cư thành Trường Mầm non Hải Yến. Sáp nhập Trường TH&THCS Hải Yến và Trường TH&THCS Hòa Cư thành Trường TH&THCS Hòa Cư.	MN	2	1	5	-1	33%	CBQL	5	Mô hình 2
		TH	0	0		TH	0	0	0	0		GV	1	
		THCS	0	0		THCS	0	0	0	0		Kế toán	2	
		TH&T HCS	3	4		TH&T HCS	2	1	4	-1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	6	9		Tổng	4	2	9	-2		Tổng	8	
65	Xã Ba Sơn	MN	4	8	Sáp nhập Mầm non Mẫu Sơn với Mầm non Xuất Lễ thành Trường Mầm non Xuất Lễ. Sáp nhập Trường TH Cao Lâu, TH Xuất Lễ, Trường THCS Cao Lâu, THCS Xuất Lễ thành Trường PTNT TH&THCS Ba Sơn (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND).	MN	3	0	11	-1	40%	CBQL	6	Kết hợp mô hình 1 và mô hình 2
		TH	3	4		TH	1	0	1	-2		GV	11	
		THCS	2	0		THCS	0	0	0	-2		Kế toán	2	
		TH&T HCS	1	0		TH&T HCS	2	0	0	1		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	10	12		Tổng	6	0	12	-4		Tổng	19	
		THPT	26	0	Sáp nhập THPT Hội Hoan và THPT Văn Lãng thành THPT Văn	THPT	25	2		-1		CBQL	16	

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sắp xếp								Mô hình
		Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm	Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm						
		Loại hình	Trườn g chính	Phân Hiệu						Điểm Trườn g				
66	Sở Giáo dục và Đào tạo	THCS &THP T	1	0	Lăng (Trường chính), phân hiệu Hội Hoan. Trường THCS&THPT Bình Độ sắp xếp như sau: cấp THCS chuyển về Trường PTNT TH&THCS Quốc Việt; cấp THPT sáp nhập với Trường THPT Trảng Định thành Trường THPT Trảng Định (Trường chính), phân hiệu Bình Độ. Tổ chức lại Trường THCS Chiến Thắng trực thuộc UBND xã Chiến Thắng thành Trường THCS&THPT Chiến Thắng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (thực hiện theo Phương án số 66/PA-UBND). Sáp nhập Trung tâm GDTX, TH&NN tỉnh và Trung tâm GDNN-GDTX Cao Lộc thành Trung tâm GDNN-GDTX, TH&NN tỉnh (trụ sở chính), phân hiệu Cao Lộc.	THCS &THP T	1	0		0	12,5%	GV	0	
		GDTX-GDN N	11	0		GDTX-GDNN	6	0		-5		Kế toán	5	
		PT DTNT THCS &THP T	10	0		DTNT	10	0		0		Văn thư, Thủ quỹ	0	
		Tổng	48	0		Tổng	42	2	0	-6		Tổng	21	

HIỆU QUẢ SẮP XẾP

TT	Loại hình trường	Số CSGD trước sắp xếp	Điểm Trường	30-08-2026						30-08-2027					
				Số CS GD	Tăng (+), giảm (-) CSGD	Tỷ lệ giảm CSGD	Phân hiệu	Điểm Trường	Tăng (+), giảm (-) điểm trường	Số CS GD	Tăng (+), giảm (-) CSGD	Tổng CSGD giảm	Tỷ lệ giảm CSGD	Tổng số phân hiệu	Tổng số điểm Trường
1	Mầm non	223	317	123	-100	44,8%	94	268	-49	123	0	-100	44,8%	94	268

Số CBQL, GV, NV giảm				
CBQL	GV	Kế toán	Văn thư Thủ quỹ	Tổng
409	210	146	34	799

ST T	Đơn vị	Số CSGD trước sắp xếp			Phương án sắp xếp								Hiệu quả sắp xếp					Mô hình		
		Loại hình	Số CS GD	Điểm Trườn g									Số CSGD sau sắp xếp				Số CSGD giảm		Tỷ lệ giảm	Số CBQL, GV, NV giảm
													Loại hình	Trườn g chính h	Phân Hiệu	Điểm Trườn g				
2	Tiêu học	154	181	78	-76	49,4%	67	124	-57	69	-9	-85	55,2%	67	124					
3	THCS	124	0	62	-62	50,0%	47	1	1	52	-10	-72	58,1%	47	1					
4	TH& THCS	88	65	69	-19	21,6%	28	63	-2	63	-6	-25	28,4%	28	63					
5	THPT	26	0	25	-1	3,8%	1	0	0	25	0	-1	3,8%	1	0					
6	THCS& THPT	1	0	2	1	0,0%	0	0	0	1	-1	0	0,0%	0	0					
7	GDNN-GDTX	11	0	6	-5	45,5%	5	0	0	6	0	-5	45,5%	5	0					
8	PT DTNT THCS& THPT	10	0	10	0	0,0%	0	0	0	10	0	0	0,0%	0	0					
	Tổng	637	563	375	-262	41,1%	242	456	-107	349	-26	-288	45,2%	242	456					